

CHUYÊN ĐỀ
**NGHỊ LUẬN VỀ
MỘT BÀI THƠ, ĐOẠN THƠ**

A. ĐẶC TRƯNG CỦA THƠ

Về nội dung

Có tính trữ tình

⇒ ***Phân tích thơ phải thấy được cảm xúc!***

Về nghệ thuật

✿ ***Có vần điệu***

✿ ***Từ ngữ, hình ảnh tinh tế***

✿ ***Nhiều phép tu từ***

✿ ***Hàm súc***

⇒ ***Hình tượng nghệ thuật.***

B. PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH THƠ:

1. Yêu cầu:

- ✿ Nắm được kiến thức về *tác giả* và *tác phẩm thơ* (hoàn cảnh ra đời, nội dung, nghệ thuật...)
- ✿ Nguyên tắc phân tích thơ: nên đi từ phân tích **nghệ thuật** mà cảm nhận ra giá trị **nội dung**, tránh diễn xuôi.
- ✿ Biết cách **chia** bài thơ, đoạn thơ thành những ý nhỏ để phân tích.

2. Cấu trúc một đoạn phân tích 1 ý thơ:

Viết đoạn phân tích 1 ý thơ

Trích dẫn câu thơ

Phân tích NT $\Rightarrow$ ND

Chốt ý, chuyển đoạn

Phần thân bài
bao gồm nhiều
đoạn như vậy

3. Dàn ý tổng quát (gợi ý)

🌸 MỞ BÀI:

- Dẫn dắt vào luận đề
- Giới thiệu tác giả, tác phẩm thơ.
- Trích nhận định (nếu có) và trích thơ (theo đề)
- Chuyển ý.

🌸 THÂN BÀI:

- **TỔNG:** Giải thích nhận định (nếu có), trình bày các ý khái quát...

- PHÂN:

- + Phân tích ý thơ thứ nhất (đi từ NT=> ND)
- + Phân tích ý thơ thứ hai...
- + ...

- **HỢP:** đánh giá nhận định, nhận xét tổng hợp về nghệ thuật thơ.

🌸 **KẾT BÀI:** Nêu bật giá trị bài thơ, liên hệ văn học và đời sống, khép lại bài và mở ra cảm xúc.

C. ĐỀ LUYỆN TẬP LẬP DÀN Ý PHÂN TÍCH THƠ:

Phân tích bài Thương vợ của Tú Xương

LẬP DÀN Ý:

A. MỞ BÀI:

- Đôi nét về tác giả Trần Tế Xương: một tác giả mang tư tưởng li tâm Nho giáo, tuy cuộc đời nhiều ngăn ngại
- Thương vợ là một trong số những bài thơ hay và cảm động nhất của Tú Xương viết về bà Tú

B. THÂN BÀI:

1. Hai câu đề

- Hoàn cảnh bà Tú: mang gánh nặng gia đình, quanh năm lặn lội "mom sông"
- + Thời gian "quanh năm": làm việc liên tục, không trừ ngày nào, hết năm này qua năm khác
- + Địa điểm "mom sông": phần đất nhô ra phía lòng sông không ổn định.
- Lí do: nuôi đủ năm con với một chồng
- ⇒ Bản thân việc nuôi con là người bình thường, nhưng ngoài ra người phụ nữ còn nuôi chồng ⇒ hoàn cảnh éo le trái ngang
- ⇒ Bà Tú là người đảm đang, chu đáo với chồng con.

B. THÂN BÀI:

2. Hai câu thực

- Lặn lội thân cò khi quãng vắng: có ý từ ca dao "Con cò lặn lội bờ sông" nhưng sáng tạo hơn nhiều (cách đảo từ lặn lội lên đầu hay thay thế con cò bằng thân cò):

+ "Lặn lội": Sự lam lũ, cực nhọc, nỗi gian truân, lo lắng

+ Hình ảnh "thân cò": gợi nỗi vất vả, đơn chiếc khi làm ăn $\Rightarrow$ gợi tả nỗi đau thân phận và mang tính khái quát

+ "khi quãng vắng": thời gian, không gian heo hút rợn ngợp, chứa đầy những nguy hiểm lo âu

$\Rightarrow$ Sự vất vả gian truân của bà Tú càng được nhấn mạnh thông qua nghệ thuật ẩn dụ

B. THÂN BÀI:

2. Hai câu thực

- "Eo sèo... buổi dò đông": gợi cảnh chen lấn, xô đẩy, giành giật ẩn chứa sự bất trắc

+ Buổi dò đông: Sự chen lấn, xô đẩy trong hoàn cảnh đông đúc cũng chứa đầy những sự nguy hiểm, lo âu

- Nghệ thuật đảo ngữ, phép đối, hoán dụ, ẩn dụ, sáng tạo từ hình ảnh dân gian nhấn mạnh sự lao động khổ cực của bà Tú.

⇒ Thực cảnh mưu sinh của bà Tú : Không gian, thời gian rợn ngợp, nguy hiểm đồng thời thể hiện lòng xót thương da diết của ông Tú.

B. THÂN BÀI:

3. Hai câu luận

- "Một duyên hai nợ": ý thức được việc lấy chồng là duyên nợ nên "âu đành phận", Tú Xương cũng tự ý thức được mình là "nợ" mà bà Tú phải gánh chịu
- "nắng mưa": chỉ vất vả
- "năm", "mười": số từ phiếm chỉ số nhiều
- "dám quản công": Đức hy sinh thầm lặng cao quý vì chồng con, ở bà hội tụ cả sự tần tảo, đảm đang, nhẫn nại.

⇒ Câu thơ vận dụng sáng tạo thành ngữ, sử dụng từ phiếm chỉ vừa nói lên sự vất vả gian lao vừa nói lên đức tính chịu thương chịu khó, hết lòng vì chồng vì con của bà Tú

B. THÂN BÀI:

4. Hai câu kết

- Bất mãn trước hiện thực, Tú Xương đã vì vợ mà lên tiếng chửi:

+ "Cha mẹ thói đời ăn ở bạc": tố cáo hiện thực, xã hội quá bất công với người phụ nữ, quá bó buộc họ để những người phụ nữ phải chịu nhiều cay đắng vất vả

- Tự ý thức:

+ "Có chồng hờ hững": Tú Xương ý thức sự hờ hững của mình cũng là một biểu hiện của thói đời

- Nhận mình có khiếm khuyết, phải ăn bám vợ, để vợ phải nuôi con và chồng.

→ Từ tấm lòng thương vợ đến thái độ đối với xã hội, Tú Xương cũng chửi cả thói đời đen bạc.

C. KẾT BÀI:

- ◆ - Khẳng định lại những nét đặc sắc tiêu biểu về nghệ thuật làm nên thành công nội dung của tác phẩm
- ◆ - Liên hệ, bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của bản thân về người phụ nữ trong xã hội hôm nay